

Tổng hợp kiến thức về Thế kỷ - Toán Lớp 4

Chào các em học sinh! Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về một đơn vị đo thời gian rất lớn, đó là "Thế kỷ". Bài học này sẽ giúp các em hiểu rõ thế kỷ là gì, cách xác định một năm thuộc thế kỷ nào và giải các bài toán liên quan.

Phần 1: Lý thuyết trọng tâm

1. Định nghĩa Thế kỷ

Thế kỷ là một đơn vị đo thời gian.

- **Công thức: 1 thế kỷ = 100 năm**
- Thế kỷ thường được viết bằng chữ số La Mã (I, II, III, IV, V, X, XX, XXI...).

Ví dụ:

- Thế kỷ thứ nhất (thế kỷ I) bắt đầu từ năm 1 và kết thúc vào năm 100.
- Thế kỷ thứ hai (thế kỷ II) bắt đầu từ năm 101 và kết thúc vào năm 200.
- Thế kỷ hai mươi (thế kỷ XX) bắt đầu từ năm 1901 và kết thúc vào năm 2000.
- Chúng ta đang sống trong thế kỷ hai mươi mốt (thế kỷ XXI). Thế kỷ XXI bắt đầu từ năm 2001 và kết thúc vào năm 2100.

Bảng chữ số La Mã thường gặp

Số tự nhiên	Chữ số La Mã	Số tự nhiên	Chữ số La Mã
1	I	11	XI
2	II	12	XII
3	III	13	XIII
4	IV	14	XIV
5	V	15	XV
6	VI	16	XVI
7	VII	17	XVII
8	VIII	18	XVIII
9	IX	19	XIX
10	X	20	XX
21	XXI	22	XXII

2. Cách xác định một năm thuộc thế kỷ nào

Đây là phần kiến thức quan trọng nhất. Chúng ta có hai quy tắc đơn giản để xác định một năm thuộc thế kỷ nào.

a) Đối với những năm có hai chữ số 0 ở cuối (năm tròn trăm)

- **Quy tắc:** Ta chỉ cần bỏ hai chữ số 0 ở cuối của năm đó, số còn lại chính là số chỉ thế kỷ.

Ví dụ 1: Năm 1900 thuộc thế kỷ nào?

Cách làm: Bỏ hai chữ số 00 ở cuối, ta còn lại số 19. Vậy, năm 1900 thuộc thế kỷ XIX.

Ví dụ 2: Năm 800 thuộc thế kỷ nào?

Cách làm: Bỏ hai chữ số 00 ở cuối, ta còn lại số 8. Vậy, năm 800 thuộc thế kỷ VIII.

b) Đối với những năm không có hai chữ số 0 ở cuối (năm lẻ)

- **Quy tắc:** Ta bỏ hai chữ số cuối của năm đó (hàng đơn vị và hàng chục), sau đó lấy số còn lại cộng thêm 1.

Ví dụ 1: Năm 1945 thuộc thế kỷ nào?

Cách làm: Bỏ hai chữ số cuối là 45, ta còn lại số 19. Sau đó, lấy $19 + 1 = 20$. Vậy, năm 1945 thuộc thế kỷ XX.

Ví dụ 2: Năm 2024 thuộc thế kỷ nào?

Cách làm: Bỏ hai chữ số cuối là 24, ta còn lại số 20. Sau đó, lấy $20 + 1 = 21$. Vậy, năm 2024 thuộc thế kỷ XXI.

Ví dụ 3: Năm 938 thuộc thế kỷ nào?

Cách làm: Bỏ hai chữ số cuối là 38, ta còn lại số 9. Sau đó, lấy $9 + 1 = 10$. Vậy, năm 938 thuộc thế kỷ X.

Phần 2: Các dạng bài tập vận dụng

Dạng 1: Xác định một năm cho trước thuộc thế kỷ nào

Phương pháp: Áp dụng hai quy tắc đã học ở phần lý thuyết.

Bài tập 1: Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn Độc lập vào năm 1945. Năm đó thuộc thế kỷ nào?

Hướng dẫn giải:

Năm 1945 là năm lẻ. Ta bỏ hai chữ số cuối (45), còn lại 19.

Lấy $19 + 1 = 20$.

Đáp số: Năm 1945 thuộc thế kỷ XX.

Bài tập 2: Vua Lý Thái Tổ dời đô về Thăng Long (Hà Nội) năm 1010. Hỏi năm đó thuộc thế kỷ nào?

Hướng dẫn giải:

Năm 1010 là năm lẻ. Ta bỏ hai chữ số cuối (10), còn lại 10.

Lấy $10 + 1 = 11$.

Đáp số: Năm 1010 thuộc thế kỷ XI.

Bài tập 3: Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng diễn ra vào năm 40. Năm đó thuộc thế kỷ nào?

Hướng dẫn giải:

Năm 40 là năm lẻ (có ít hơn 3 chữ số). Ta coi số đứng trước hai chữ số cuối là 0.

Bỏ 40, còn lại 0.

Lấy $0 + 1 = 1$.

Đáp số: Năm 40 thuộc thế kỷ I.

Dạng 2: Cho thế kỷ, xác định khoảng thời gian (từ năm... đến năm...)

Phương pháp: Nhớ rằng thế kỷ N bắt đầu từ năm $(N-1)01$ và kết thúc vào năm $N00$.

Bài tập 1: Thế kỷ XV kéo dài từ năm nào đến năm nào?

Hướng dẫn giải:

Thế kỷ XV (15) bắt đầu từ năm 1401 và kết thúc vào năm 1500.

Đáp số: Từ năm 1401 đến năm 1500.

Bài tập 2: Một nhà văn sinh vào đầu thế kỷ XX. Hỏi nhà văn đó có thể sinh vào năm nào?

Hướng dẫn giải:

Thế kỷ XX bắt đầu từ năm 1901 và kết thúc năm 2000. Đầu thế kỷ XX có thể là các năm như 1901, 1902, 1903,...

Đáp số: Nhà văn đó có thể sinh vào năm 1901.

Dạng 3: So sánh các đại lượng thời gian

Phương pháp: Đưa các đại lượng về cùng một đơn vị đo (thường là năm) rồi so sánh.

Bài tập 1: So sánh 3 thế kỷ và 305 năm.

Hướng dẫn giải:

Đổi: $3 \text{ thế kỷ} = 3 \times 100 \text{ năm} = 300 \text{ năm}$.

Vì 300 năm < 305 năm.

Đáp số: 3 thế kỷ < 305 năm.

Bài tập 2: So sánh 1/2 thế kỷ và 50 năm.

Hướng dẫn giải:

Đổi: $1/2$ thế kỷ = 100 năm : 2 = 50 năm.

Vì 50 năm = 50 năm.

Đáp số: $1/2$ thế kỷ = 50 năm.

Dạng 4: Toán có lời văn liên quan đến thế kỷ

Phương pháp: Đọc kỹ đề bài, xác định yêu cầu, áp dụng các kiến thức đã học để giải.

Bài toán 1: Ông nội của An sinh năm 1950. Hỏi ông nội của An sinh vào thế kỷ nào? Đến năm 2050, ông nội An được bao nhiêu tuổi?

Hướng dẫn giải:

- Xác định thế kỷ:

Năm 1950 là năm lẻ. Bỏ 50, còn lại 19. Lấy $19 + 1 = 20$. Vậy ông nội An sinh vào thế kỷ XX.

- Tính tuổi:

Đến năm 2050, số tuổi của ông nội An là: $2050 - 1950 = 100$ (tuổi).

Đáp số: Ông nội An sinh vào thế kỷ XX và được 100 tuổi vào năm 2050.

Bài toán 2: Một thành phố được thành lập vào năm 1700. Đến năm 2000, thành phố đó kỷ niệm bao nhiêu năm thành lập? Lễ kỷ niệm đó diễn ra vào thế kỷ nào?

Hướng dẫn giải:

- Số năm thành lập:

Thời gian từ năm 1700 đến năm 2000 là: $2000 - 1700 = 300$ (năm).

- Xác định thế kỷ:

Năm 2000 là năm tròn trăm. Bỏ 00, còn lại 20. Vậy lễ kỷ niệm diễn ra vào thế kỷ XX.

Đáp số: Thành phố kỷ niệm 300 năm thành lập; lễ kỷ niệm diễn ra vào thế kỷ XX.

VIDOCU.COM